

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CHƠN THÀNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2022/HNGĐ-ST**  
Ngày: 08 – 11 – 2022  
Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHƠN THÀNH-TỈNH BÌNH PHƯỚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Xuân Đỉnh  
2. Bà Hồ Thị Xuân Thiều

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Võ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước

***- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Sách - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 103/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2022, về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXX-ST ngày 21/10/2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị L**, Sinh năm: 1996; Địa chỉ cư trú: Thôn Diễn Thành, xã H , huyện T , tỉnh Thanh Hóa (Xin vắng mặt)

*Bị đơn:* Anh **Đoàn Thanh S** , Sinh năm: 1991; Địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã Nh , thị xã C tỉnh Bình Phước (Xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

***Tại đơn khởi kiện nộp ngày 13 tháng 06 năm 2022, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày:***

Chị L với anh Đoàn Thanh S chung sống và kết hôn với nhau vào năm 2015, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Nha Bích, thị xã Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay lừa dối. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh S không chung thủy, không quan tâm, chia sẻ tình cảm với vợ con, từ đó vợ chồng bất hòa mâu thuẫn với nhau nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã sống ly thân với nhau được 4 năm nay, không ai quan tâm đến ai, chị L và con chung về quê Thanh Hóa sinh sống, còn anh S sinh

sống tại Bình Phước. Vì mâu thuẫn kéo dài, không thể sống chung được nữa nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh S để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Gia B, sinh ngày 09/12/2015, chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có nên chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

***Bị đơn anh Đoàn Thanh S trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:***

Anh Sáng và chị Linh đăng ký kết hôn năm 2015 tại UBND xã Nha Bích, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình chung sống với chị L cả hai có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị L yêu cầu ly hôn thì anh S đồng ý với lý do không còn tình cảm và quan điểm sống cùng nhau

Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Gia B, sinh ngày 09/12/2015, anh S đồng ý giao cho chị L trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

***Tại phiên tòa:***

Nguyên đơn chị Lê Thị L xin xét xử vắng mặt

Bị đơn anh Đoàn Thanh S xin xét xử vắng mặt

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:*

Việc chấp hành theo quy định của pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay nhận thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 BLTTDS;

Về việc chấp hành theo quy định pháp luật của Hội đồng xét xử: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm;

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chơn Thành tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1, điều 28, điểm a, khoản 1, điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 227, điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 9, 51, 56, 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27, Nghị quyết về án phí lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: cho chị L được ly hôn với anh Đoàn Thanh S, giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị L phải chịu án phí theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Theo đơn khởi kiện và yêu cầu tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” do nguyên đơn chị Lê Thị L khởi kiện đối với bị đơn anh Đoàn Thanh S có nơi cư trú tại: xã Nha Bích, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị L và bị đơn anh S vắng mặt có đơn yêu cầu giải quyết vụ án vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điều 227, 228 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Đoàn Thanh S tự nguyện chung sống với nhau từ 2015, đăng ký kết hôn UBND xã Nha Bích, huyện Chơn Thành (nay là thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2015 ngày 15/9/2015. Việc kết hôn là do hai người hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa, lừa dối. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống chị L cho rằng vợ chồng mâu thuẫn nguyên nhân do anh S không chung thủy, không chăm lo gia đình từ đó vợ chồng bất hòa mâu thuẫn với nhau nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng đã tự sống ly thân nhau từ năm 2018, mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau nên chị L xin ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh S cũng thống nhất vợ chồng mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, hiện nay không còn tình cảm với nhau và thống nhất ly hôn với chị L. Như vậy, có cơ sở để xác định mâu thuẫn vợ chồng của chị L và anh S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống vợ chồng không thể kéo dài. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị L là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận, cho chị L được ly hôn với anh S

[3.2]. Về con chung: Có 01 con chung tên Đoàn Gia B, sinh ngày 09/12/2015, chị L trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay con chung đang do chị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh S cũng đồng ý giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, để đảm bảo thuận lợi về tâm lý và nơi học hành của con chung nên cần giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3]. Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.4]. Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

*Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Do chị L là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ các Điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 264, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án ngày 21/12/2016.*

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị L

Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị L được ly hôn với anh Đoàn Thanh S .

Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Gia B, sinh ngày 09/12/2015, cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con.

2. *Về án phí sơ thẩm:* Chị Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0011855 ngày 17/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- Chi cục THADS thị xã Chơn Thành;
- UBND xã Nha Bích;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Chu Thị Thu Hà**